

Số: 19/2017/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 14 tháng 12 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 05/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;*

*Xét Tờ trình số 6052 /TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2017 kèm Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2018; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu sau:

**I. Mục tiêu năm 2018**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, bền vững, tạo chuyển biến tích cực trong thực hiện tái cơ cấu ngành kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng, thu ngân sách nhà nước vượt kế hoạch. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, tháo gỡ khó khăn liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Thực hiện tốt các mục tiêu an sinh, phúc lợi xã hội và nâng cao đời sống nhân dân. Đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Mở rộng và nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, quản lý hiệu quả tài

nguyên và bảo vệ môi trường. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

## 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

### a) Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (theo GRDP) từ 7 - 7,5% , trong đó: Nông - lâm - ngư nghiệp 3,5%; công nghiệp - xây dựng 10,5%; dịch vụ 8,5%.
- GRDP bình quân đầu người 42 triệu đồng.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 14.000 tỷ đồng.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 2.597 tỷ đồng, trong đó: Thu nội địa 2.295 tỷ đồng; thu xuất nhập khẩu 302 tỷ đồng;
- Tổng chi ngân sách địa phương: 7.595 tỷ đồng.
- Sản lượng lương thực có hạt 26 vạn tấn.
- Diện tích trồng mới và tái canh cây công nghiệp dài ngày 700 ha (trong đó, cà phê: 150 ha, cao su: 500 ha; hồ tiêu: 50 ha)
- Trồng mới rừng tập trung: 5.500 - 6.000 ha, trong đó cây phân tán đạt 2,5 triệu cây.
- Sản lượng thủy hải sản đạt 32.000 tấn.
- Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về nông thôn mới từ 41 - 42,7% (có thêm 8 - 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới).
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ 27.000 tỷ đồng.

### b) Các chỉ tiêu xã hội:

- Giữ vững chuẩn phổ cập THCS tại 100% xã, phường, thị trấn; phấn đấu tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo 96%, tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi đối với bậc tiểu học 99,8% và THCS 95%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo trên 54,4%, trong đó qua đào tạo nghề 38,93% và có bằng cấp, chứng chỉ trên 30%.
- Tạo việc làm mới cho trên 9.500 lao động, trong đó có trên 900 lao động xuất khẩu.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 92%.
- Mức giảm tỷ suất sinh xuống dưới 0,3‰.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh 1,5 - 2%, trong đó đối với huyện nghèo và các xã nghèo giảm 3,5 - 4%.
- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng theo thể cân nặng/tuổi xuống dưới 14%.

### c) Các chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ độ che phủ rừng 50%;
- Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh 92,52%. Trong đó nước sạch quy chuẩn quốc gia 47,87%.
- Tỷ lệ dân cư thành thị được sử dụng nước sạch đạt 92 %.
- Tỷ lệ chất thải rắn ở thành thị được thu gom 99%.

## II. Nhiệm vụ, giải pháp năm 2018

1. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2018; kịp thời tổ chức thực hiện các Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh ngay từ ngày đầu, tháng đầu năm 2018 với quyết tâm cao nhất

2. Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, phấn đấu tốc độ tăng thu tối thiểu từ 16% - 18% theo chỉ đạo của Bộ Tài chính.

Thực hiện chủ trương của Chính phủ về chính sách tài khoá chủ động, chặt chẽ. Tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách nhằm tạo chuyển biến rõ nét trong xử lý nợ, chống thất thu, trốn thuế, nợ đọng thuế, gian lận thương mại, vi phạm pháp luật thuế, phí, lệ phí; có biện pháp xử lý dứt điểm nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; triệt để tiết kiệm chi ngân sách nhà nước và sử dụng tài sản công, xe công; đẩy mạnh khoán chi hành chính, đấu thầu, đặt hàng trong cung ứng dịch vụ công. Đẩy mạnh quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sử dụng ngân sách.

Xây dựng các giải pháp cụ thể để thúc đẩy phát triển sản xuất, nuôi dưỡng và tăng nguồn thu cho ngân sách địa phương; khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo quy định. Đẩy nhanh tiến độ các dự án sản xuất có khả năng hoàn thành trong năm để sớm đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần vào tăng trưởng kinh tế và tăng nguồn thu.

Tháo gỡ các vướng mắc, huy động các nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, kinh doanh kết cấu hạ tầng và một số dịch vụ công. Thực hiện nhiều giải pháp để đẩy mạnh thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của Trung ương để vận động và triển khai thực hiện tốt các dự án ODA và nguồn vốn do các bộ, ngành Trung ương quản lý để đầu tư xây dựng các dự án quan trọng của tỉnh. Vận động sự hỗ trợ, giúp đỡ của các tổ chức phi chính phủ (NGO) triển khai có hiệu quả các dự án đã cam kết. Kiến nghị Trung ương sớm tổng kết, đánh giá hiệu quả việc thực hiện thí điểm mô hình “Một cửa, một lần dừng” tại Cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo; để có cơ sở xem xét, quyết định nhân rộng đối với tất cả cửa khẩu trên toàn quốc hoặc trở lại mô hình truyền thống trước đây. Tháo gỡ khó khăn, tạo sự thông thoáng trong hoạt động xuất nhập khẩu, thực hiện biên bản ghi nhớ giữa lãnh đạo hai tỉnh Quảng Trị - Savannakhet, Quảng Trị - Salavan để thúc đẩy các hoạt động thương mại, đầu tư tại hai cửa khẩu quốc tế Lao Bảo và La Lay.

3. Thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế một cách đồng bộ, toàn diện, thực chất, nhất là lĩnh vực dịch vụ, lĩnh vực công nghiệp - xây dựng.

Tập trung phát triển các ngành chế biến, công nghiệp phục vụ nông nghiệp; công nghiệp chế biến nông sản; công nghiệp vật liệu xây dựng, công nghệ thông tin, sinh học, môi trường nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với

nâng cao chất lượng, hiệu quả, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế, phù hợp với tình hình thực tiễn và đảm bảo các cân đối lớn của địa phương. Khuyến khích tích tụ, tập trung ruộng đất gắn với cơ cấu lại nông nghiệp, thu hút mạnh doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; khuyến khích phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, sản xuất nông nghiệp sạch; nhân rộng mô hình sản xuất hiệu quả, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước, quốc tế; Xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế của tỉnh.

Nghiên cứu triển khai áp dụng quy phạm thực hành nuôi trồng thủy sản tốt (VietGAP) đối với tôm nuôi. Đẩy mạnh khai thác thủy sản xa bờ. Tổ chức xây dựng và thực hiện tốt các dự án chuyển đổi sinh kế, tạo công ăn việc làm, ổn định đời sống và phát triển sản xuất cho người dân ven biển. Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo hướng bền vững. Triển khai xây dựng mô hình thí điểm chuỗi giá trị rừng, đẩy mạnh trồng rừng áp dụng chứng chỉ FSC. Tiếp tục phát triển hệ thống thủy lợi theo hướng phục vụ đa mục tiêu. Đầu tư, nâng cấp hệ thống các công trình thủy lợi và bảo đảm an toàn hồ chứa. Nâng cao năng lực chủ động phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Triển khai xây dựng các dự án hạ tầng phục vụ cho hậu cần nghề cá và các khu vực có tiềm năng phát triển nông nghiệp vùng biển.

Triển khai thực hiện tốt các quy hoạch về phát triển công nghiệp - xây dựng. Thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp. Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng các khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư để thu hút các dự án sản xuất công nghiệp mà tỉnh có lợi thế so sánh như dự án điện gió, điện mặt trời, kịp thời giải quyết khó khăn vướng mắc hỗ trợ các dự án trọng điểm triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, đặc biệt là 2 dự án: Cảng biển Mỹ Thủy, Nhà máy nhiệt điện than 1.320 MW và dự án đưa khí vào bờ để sản xuất điện. Tiếp tục hoàn thiện quy hoạch chung xây dựng đô thị La Vang, Bồ bản, Hướng Phùng; triển khai lập nhiệm vụ quy hoạch cấp nước vùng tỉnh; quy hoạch vật liệu xây dựng. Thực hiện tốt Quy hoạch phát triển công viên, cây xanh, điện chiếu sáng đô thị tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và Chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến 2020, định hướng đến 2030.

Tạo động lực nâng cao chất lượng hoạt động thương mại, ưu tiên hỗ trợ phát triển thương mại miền núi, biên giới. Thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", tổ chức tốt Chương trình "Đưa hàng Việt về nông thôn". Thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại. Đẩy mạnh việc ứng dụng, phát triển các dịch vụ công nghệ thông tin, bưu chính viễn thông, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm để đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý; cung cấp thông tin, dịch vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp và các tổ chức; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho người dân thực hiện quyền dân chủ của mình trong việc tham gia quản lý nhà nước. Chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực

hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU của Bộ Chính trị về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn. Triển khai tích cực, hiệu quả việc thực hiện phê duyệt, công bố, triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Quảng Trị đến năm 2025, tầm nhìn 2030. Khai thác hiệu quả các sản phẩm du lịch hiện có, xây dựng thêm một số sản phẩm du lịch mới mang tính riêng có của Quảng Trị.

4. Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, kêu gọi và thu hút các dự án trọng điểm vào các Khu kinh tế, Khu công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề.

Xây dựng và thực hiện Đề án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ để thúc đẩy các thành phần kinh tế phát triển. Trong đó, tập trung các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn; ban hành bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng doanh nghiệp, tạo giá trị thương hiệu và động lực để doanh nghiệp phấn đấu, vươn lên trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh. Quan tâm hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân; tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; có giải pháp phù hợp chuyển hộ kinh doanh cá thể đủ điều kiện sang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Thực hiện có hiệu quả các chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 BCH Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế; tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Nhà nước... Hoàn thành việc cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước của tỉnh theo đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tăng cường công tác kiểm tra việc định giá tài sản, đất đai, đảm bảo không bị thất thoát vốn, tài sản của nhà nước, xử lý kịp thời kiến nghị của nhân dân về nhu cầu sử dụng đất phát triển lâm nghiệp.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6, BCH Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng danh mục các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh thực hiện chuyển đổi thành Công ty cổ phần hoặc hoạt động theo cơ chế Công ty TNHH MTV theo quy định của Chính phủ để tăng tính tự chủ, nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và góp phần thực hiện tái cơ cấu nhiệm vụ chi ngân sách.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư thông qua việc lập các dự án khai thác thế mạnh, tài nguyên đất đai, khoáng sản và nguồn nhân lực của tỉnh để kêu gọi đầu tư; đẩy mạnh tiêu thụ hàng hóa nội địa, bảo vệ sản xuất nội địa; xây dựng trung tâm quảng bá và giới thiệu sản phẩm sản xuất tại Quảng Trị.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa các hoạt động kinh tế vi phạm pháp luật; giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng.

5. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, các Nghị quyết của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách

trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, Chiến lược phát triển bền vững, Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh. Chú trọng đầu tư xây dựng các công trình phòng tránh, nâng cao năng lực phòng tránh và khắc phục hậu quả thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu. Xây dựng kế hoạch chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, các phương án phòng chống và giảm nhẹ thiên tai.

Tổ chức xử lý kịp thời tình trạng ô nhiễm và cải thiện môi trường, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề, các trại chăn nuôi, khu vực đông dân cư. Thực hiện tốt các hoạt động giám sát chất lượng, quan trắc cảnh báo ô nhiễm môi trường, quan trắc xâm nhập mặn. Giám sát các nguồn xả thải vào nguồn nước. Xây dựng mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Trị đến năm 2025; tầm nhìn đến năm 2030.

Tổ chức công tác tuyên truyền, giáo dục và phổ biến pháp luật, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên biển, môi trường biển, ven bờ và hải đảo tỉnh Quảng Trị để phục vụ công tác quản lý biển, hải đảo. Xử lý tốt các sự cố xảy ra trên biển; xử lý nghiêm các hoạt động vi phạm pháp luật về đánh bắt, phá hủy môi trường biển

#### 6. Phát triển văn hóa, xã hội, chăm lo cải thiện đời sống nhân dân

Tổ chức tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền, văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, nhất là trong các dịp tổ chức các sự kiện quan trọng của tỉnh. Hoàn thành hồ sơ trình UNESCO công nhận Địa đạo Vịnh Mốc là di sản văn hóa thế giới.

Sắp xếp mạng lưới trường lớp hợp lý giữa các vùng; xóa lớp học tạm, lớp học mượn; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, chú trọng phát triển giáo dục mũi nhọn và đại trà. Thực hiện việc sắp xếp hệ thống trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới.

Nâng cao hiệu quả các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản; chất lượng hoạt động của Đài phát thanh, truyền hình, Báo Quảng Trị; thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại, định hướng thông tin cho các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh để phát huy hiệu quả tuyên truyền. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn và thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về tình hình kinh tế - xã hội, sự lãnh đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền và những vấn đề dư luận quan tâm.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội gắn với giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững. Chăm lo, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người có công, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ.

7. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; chú trọng công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, gắn với tuyên truyền, phổ biến pháp luật; Bảo đảm chất lượng, hiệu quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện tốt công tác hòa giải cơ sở và thi hành án dân sự, hành chính.

8. Củng cố và nâng cao tiềm lực quốc phòng - an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Gắn kết chặt chẽ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh trên từng địa bàn. Chỉ đạo tốt diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh và các huyện trong năm 2018; triển khai xây dựng một số hạng mục công trình gắn với khu vực phòng thủ tỉnh và cấp huyện. Thực hiện có hiệu quả các chương trình Quốc gia về phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy trên địa bàn. Đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, chủ quyền biên giới, an ninh biển, đảo.

9. Tiếp tục đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế, tích cực mở rộng phạm vi quan hệ hợp tác với các tỉnh, các nước trên hành lang kinh tế Đông - Tây và các nước trong khu vực ASEAN. Giữ vững quan hệ hữu nghị đặc biệt với tỉnh Savannakhet và Salavan (Lào).

10. Tăng cường hoạt động giám sát thực thi pháp luật và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể, vận động tăng cường khối đại đoàn kết và sự đồng thuận của xã hội để phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

## **Điều 2.**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VII, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 24 tháng 12 năm 2017./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Bộ KHĐT, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL Bộ Tư pháp;
- TVTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH, TAND, VKSND tỉnh;
- VP: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND cấp huyện;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hùng**